

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 14 THÁNG 11 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.900.154	1.385.080	19.200	36.000
2	Pmax (MW)	2311,2	550,5	0,800	1,500
3	Pmin (MW)	1700,0	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 14/11/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	14-11-25	09h00	14-11-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tráng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sụt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	14-11-25	09h00	14-11-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp nạp xả và đo nội trở gián Accu 110VDC	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Off CB nguồn AC máy sạc 1, 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	14-11-25	09h00	14-11-25	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sườn và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc các máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	14-11-25	19h00	14-11-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	14-11-25	18h00	14-11-25	21h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	14-11-25	08h00	14-11-25	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. -Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	14-11-25	18h00	14-11-25	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

8	14-11-25	07h00	14-11-25	11h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 11kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức	Từ trụ 39 đến trụ 38/8/11	Kiểm tra đo điện trở tiếp địa định kỳ	Đo điện trở tiếp địa định kỳ	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	- XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây) - Công ty Truyền tải điện 4	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	- Đảm bảo an toàn cho Công ty Truyền tải điện 4 công tác. - Kết hợp thực hiện thay bát sứ bê pha C vị trí trụ 263 (sứ nèo), trụ 274 pha C, trụ 313 pha B, trụ 352 pha A và vị trí trụ 380 pha C (sứ đỡ), vệ sinh sứ kiểm tra siết lại các phụ kiện dây dẫn, dây chống sét, dây liên kết thoát sét, xử lý lại dây chằng trụ tại các vị trí trụ từ trụ 316 đến vị trí trụ 324, 335, 341, 343	- TNDK và bảo dưỡng định kỳ	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Cắt điện, cô lập đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	14-11-25	07h00	14-11-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 171 Long Hoa - 171 Tây Ninh 2	Từ trụ 122 đến trụ 159	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	14-11-25	18h00	14-11-25	23h45	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 171 KCN Trảng Bàng, Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 171 KCN Trảng Bàng, Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110KV	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	14-11-25	18h00	14-11-25	23h45	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	14-11-25	18h00	14-11-25	23h45	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bãi, 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bãi, 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

14	14-11-25	18h00	14-11-25	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, 173 Bầu Đồn - 171 Thanh Đức, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành, 179 Bầu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Đường dây 110kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, 173 Bầu Đồn - 171 Thanh Đức, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành, 179 Bầu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
15	14-11-25	18h00	14-11-25	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thanh Đức - 174 Tây Ninh, Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 171 Tây Ninh 2	Đường dây 110kV 172 Thanh Đức - 174 Tây Ninh, Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 171 Tây Ninh 2	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 3x75kVA trụ 53/84 Phước Lưu 4 tuyến 480BC	Trạm 3x75kVA trụ 53/84 Phước Lưu 4 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 3x75kVA trụ 53/84 Phước Lưu 4 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/89C Phước Bình 6 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/89C Phước Bình 6 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/89C Phước Bình 6 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 3x75kVA trụ 53/96C Phước Bình 1 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/6P Phước Bình 3 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/6P Phước Bình 3 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/6P Phước Bình 3 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/9B Phước Bình 7 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/9B Phước Bình 7 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/9B Phước Bình 7 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 53/100/12P Bình Phú 10 tuyến 480BC	Trạm 75kVA trụ 53/100/12P Bình Phú 10 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 75kVA trụ 53/100/12P Bình Phú 10 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/12P/9B/16 Bình Phú 25 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/12P/9B/16 Bình Phú 25 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/12P/9B/16 Bình Phú 25 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/100/6P/5 Bình Phú 10 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/100/6P/5 Bình Phú 10 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/100/6P/5 Bình Phú 10 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

9	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	- Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/35 Đại đội Công Binh tuyến 477HT. - Trạm 75kVA trụ 253/34 Phước Hòa-G tuyến 477HT	Sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư, trạm từ trụ 253/34 đến trụ 253/44 Xây Đá tuyến 477HT	Sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư, trạm từ trụ 253/34 đến trụ 253/44 Xây Đá tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	15	Áp Phước Hòa xã Dương Minh Châu	- Cắt 3LBFCO trụ 253/35 Đại đội Công Binh tuyến 477HT. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 253/34 Phước Hòa-G tuyến 477HT - Cắt CB trạm 400kVA trụ 253/30B Phước Hòa-P tuyến 477HT	311	3,2201	0,0056	0,1645	0,0003	0,514	4.883
10	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 92/1B Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 92/4 đến trụ 92/14 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Thu hồi vật tư, thí nghiệm CBM, trạm từ trụ 92/4 đến trụ 92/14 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Ninh Thuận, Ninh Hiệp phường Ninh Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 92/1B Bầu Năng - Dương Minh Châu, tuyến 474TN	258	2,5307	0,0047	0,1292	0,0002	0,343	3.087
11	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 46/1 Ninh Hưng tuyến 471HT.	Trụ 46/6 Ninh Hưng tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM trạm trụ 46/6 Ninh Hưng tuyến 471HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	5	Khu phố Ninh Hưng 1 phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO trụ 46/1 Ninh Hưng tuyến 477HT.	79	0,7749	0,0014	0,0396	0,0001	0,057	513
12	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 49/1T Ninh Hưng 1 tuyến 471HT.	Tại các trạm trụ 49/7T, trụ 49/10T, trụ 49/15T Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM các trạm trụ 49/7T, trụ 49/10T, trụ 49/15T Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	12	Khu phố Ninh Hưng 1 phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO trụ 49/1T Ninh Hưng 1 tuyến 471HT.	347	3,4038	0,0063	0,1738	0,0003	0,137	1.233
13	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 49/19P/1 Cầu Dừa tuyến 471HT.	Trạm trụ 49/19P/20 Cầu Dừa tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM trạm trụ 49/19P/20 Cầu Dừa tuyến 471HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	3	Khu phố Ninh Hưng 2 phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO trụ 49/19P/1 Cầu Dừa tuyến 471HT.	33	0,3237	0,0006	0,0165	0,0000	0,034	306
14	14-11-25	08h00	14-11-25	09h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 15kVA Hàn tiện Huỳnh Chí Trung tại trụ 171/1 tuyến 473TĐ	Trạm 15kVA Hàn tiện Huỳnh Chí Trung tại trụ 171/1 tuyến 473TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Hàn tiện Huỳnh Chí Trung trạm 5kVA tại trụ 171/1 Hàn tiện Huỳnh Chí Trung tuyến 473TĐ	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Huỳnh Chí Trung	Cắt FCO trạm 15kVA Hàn tiện Huỳnh Chí Trung tại trụ 171/1 tuyến 473TĐ	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	17
15	14-11-25	09h00	14-11-25	10h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 43/6B Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	Trạm 250kVA trụ 43/6B Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	Thay công tơ hồng màn hình trạm 250kVA trụ 43/6B Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	Thay công tơ hồng màn hình	6	Khu phố Ninh Hưng 1 phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 43/6B Ninh Hưng 3 tuyến 471HT	279	0,3041	0,0051	0,0155	0,0003	0,206	206
16	14-11-25	10h00	14-11-25	11h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 560kVA trụ 118/42B/1 DNTN Bảo Ngọc tuyến 475TĐ	Trạm 560kVA trụ 118/42B/1 DNTN Bảo Ngọc tuyến 475TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: DNTN Bảo Ngọc trạm 560kVA tại trụ 118/42B/1 DNTN Bảo Ngọc tuyến 475TĐ	Thay thiết bị định kỳ	14	Trạm chuyên dùng khách hàng: DNTN Bảo Ngọc	Cắt 3FCO trạm 560kVA trụ 118/42B/1 DNTN Bảo Ngọc tuyến 475TĐ	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,480	720
17	14-11-25	10h00	14-11-25	11h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 234/151/8 Hộ tưới tiêu Nguyễn Thị Trung Trinh tuyến 476HT	Trạm 25kVA trụ 234/151/8 Hộ tưới tiêu Nguyễn Thị Trung Trinh tuyến 476HT	Thay công tơ lệch thời gian trạm 25kVA trụ 234/151/8 Hộ tưới tiêu Nguyễn Thị Trung Trinh tuyến 476HT	Thay công tơ lệch thời gian	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ tưới tiêu Nguyễn Thị Trung Trinh	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/151/8 Hộ tưới tiêu Nguyễn Thị Trung Trinh tuyến 476HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	17
18	14-11-25	13h30	14-11-25	14h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 3x15kVA trụ 134B/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 471TĐ	Trạm 3x15kVA trụ 134B/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 471TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Hộ kinh doanh Đặng Công Dương trạm 3x15kVA tại trụ 134B/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 471TĐ	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ kinh doanh Đặng Công Dương	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 134B/1 Hộ kinh doanh Đặng Công Dương tuyến 471TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
19	14-11-25	13h30	14-11-25	14h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 471/55/9P/1 Nguyễn Dương Đông tuyến 475TĐ	Trạm 25kVA trụ 471/55/9P/1 Nguyễn Dương Đông tuyến 475TĐ	Thay công tơ lệch thời gian trạm 25kVA trụ 471/55/9P/1 Nguyễn Dương Đông tuyến 475TĐ	Thay công tơ lệch thời gian	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nguyễn Dương Đông	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 471/55/9P/1 Nguyễn Dương Đông tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11

20	14-11-25	15h00	14-11-25	16h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 471/2/43/22 Áp 4-E tuyến 475TĐ	Trạm 37,5kVA trụ 471/2/43/22 Áp 4-E tuyến 475TĐ	Thay công tơ để khai thác đo xa trạm 37,5kVA trụ 471/2/43/22 Áp 4-E tuyến 475TĐ	Thay công tơ để khai thác đo xa	2	Áp Phước Bình xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 471/2/43/22 Áp 4-E tuyến 475TĐ	14	0,0153	0,0003	0,0008	0,0000	0,023	23
21	14-11-25	15h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 160kV tại trụ 224B/1 Cơ sở gạch không nung Đức Hòa tuyến 471TĐ	Trạm 160kV tại trụ 224B/1 Cơ sở gạch không nung Đức Hòa tuyến 471TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Cơ sở gạch không nung Đức Hòa trạm 160kVA tại trụ 224B/1 Cơ sở gạch không nung Đức Hòa tuyến 471TĐ	Thay thiết bị định kỳ	4	Trạm chuyên dùng khách hàng: Cơ sở gạch không nung Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm 160kV tại trụ 224B/1 Cơ sở gạch không nung Đức Hòa tuyến 471TĐ	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,137	274
22	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 42/107B/36/19 Áp 6.20 tuyến 472TĐ	Trạm 75kVA trụ 42/107B/36/19 Áp 6.20 tuyến 472TĐ	Thay hệ thống đo đếm, MCCB phù hợp công suất trạm, xử lý mỗi nội phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/107B/36/19 Áp 6.20 tuyến 472TĐ, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp 6 xã Truong Mít	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x50kVA trụ 42/107B/36/19 Áp 6.20 tuyến 472TĐ	63	0,5292	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500
23	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 2x50kVA trụ 42/107B/57/15/16T Áp 6.22 tuyến 472TĐ	Trạm 2x50kVA trụ 42/107B/57/15/16T Áp 6.22 tuyến 472TĐ	Tăng cường cấp lực hạ áp, thay hệ thống đo đếm, MCCB phù hợp công suất trạm, xử lý mỗi nội phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/107B/57/15/16T Áp 6.22 tuyến 472TĐ, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp 6 xã Truong Mít	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x50kVA trụ 42/107B/57/15/16T Áp 6.22 tuyến 472TĐ	51	0,4284	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500
24	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV Áp 6 từ trụ 42/107B đến trụ 42/107B/57/26 tuyến 472TĐ	Từ trụ 42/107B đến trụ 42/107B/57/26 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B đến trụ 42/107B/57/26 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
25	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
26	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cấp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
27	14-11-25	18h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

28	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 60B đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 60B đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 60B đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
29	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
30	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
31	14-11-25	13h30	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 140/139/2 Đồn Biên phòng Tân Phú tuyến 471TBI Nhánh rẽ 22kV trụ 140/139/193/27B/80 tuyến 471TBI	Trụ 140/139/75; từ trụ 140/139/20 đến trụ 140/139/193/27B/80 tuyến 471TBI	Chỉnh trụ nghiêng trụ 140/139/75; chặt tia cây rừng từ trụ 140/139/20 đến trụ 140/139/193/27B/80 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	180	Áp Tân Nam xã Tân Biên	- Cắt REC và DS trụ 140/139/2 Đồn Biên phòng Tân Phú tuyến 471TBI - Cắt REC và 3LTD trụ 140/139/193/29 tuyến 471TBI	30	0,1512	0,0007	0,0058	0,0000	0,982	3.437		
32	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV tân Hưng	Từ trụ 100/14B đến trụ 100/14B/11 tuyến 471TH	Lắp bảng số trụ từ trụ 100/14B đến trụ 100/14B/11 tuyến 471TH	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
33	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/66D đến trụ 173/66D/4, từ trụ 173/105A đến trụ 173/105A/12, từ trụ 173/105A/9/1 đến trụ 173/105A/9/9, trụ 173/68/1, trụ 173/68/2, trụ 173/11B tuyến 474SN	Lắp bảng số trụ từ trụ 173/66D đến trụ 173/66D/4, từ trụ 173/105A đến trụ 173/105A/12, từ trụ 173/105A/9/1 đến trụ 173/105A/9/9, trụ 173/68/1, trụ 173/68/2, trụ 173/11B tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
34	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, đi dòi trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể, dòi trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	

35	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
36	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây hạ áp trạm 400kVA trụ Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 02 tuyến 473TN	Từ trụ 29/1 đến trụ 29/6, từ trụ 29/6 đến trụ 29/6/7 đường 30/4 tuyến 473TN	Trông trụ kéo dây hạ áp nâng lưới nâng cấp lưới thành 3 pha từ trụ 29/1 đến trụ 29/6, từ trụ 29/6 đến trụ 29/6/7 đường 30/4 tuyến 473TN	Sửa chữa thường xuyên	18	Khu phố Ninh Trung phường Bình Minh	Cắt CB TPP 2-4A đường 30/4 tuyến 473TN	143	1,2733	0,0024	0,0716	0,0001	0,617	5.556		
37	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 05 đến trụ 80, từ trụ 8 đến trụ 8/11, từ trụ 34 đến trụ 34/10, từ trụ 51 đến trụ 51/13, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Từ trụ 05 đến trụ 80, từ trụ 8 đến trụ 8/11, từ trụ 34 đến trụ 34/10, từ trụ 51 đến trụ 51/13, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 05 đến trụ 80, từ trụ 8 đến trụ 8/11, từ trụ 34 đến trụ 34/10, từ trụ 51 đến trụ 51/13, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
38	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ 128/65B/19/1 đến 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Từ 128/65B/19/1 đến 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ 128/65B/19/1 đến 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
39	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 128/65B/30/1/1 đến trụ 128/65B/30/1/12, từ trụ 128/65B/30/1 đến trụ 128/65B/30/2, từ trụ 128/65B/19/10/1 đến trụ 128/65B/19/10/14, từ trụ 128/97/16B/15/1 đến trụ 128/97/16B/15/11, từ trụ 128/97/16B/15/5/1 đến trụ 128/97/16B/15/5/8 tuyến 477SD	Từ trụ 128/65B/30/1/1 đến trụ 128/65B/30/1/12, từ trụ 128/65B/30/1 đến trụ 128/65B/30/2, từ trụ 128/65B/19/10/1 đến trụ 128/65B/19/10/14, từ trụ 128/97/16B/15/1 đến trụ 128/97/16B/15/11, từ trụ 128/97/16B/15/5/1 đến trụ 128/97/16B/15/5/8 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 128/65B/30/1/1 đến trụ 128/65B/30/1/12, từ trụ 128/65B/30/1 đến trụ 128/65B/30/2, từ trụ 128/65B/19/10/1 đến trụ 128/65B/19/10/14, từ trụ 128/97/16B/15/1 đến trụ 128/97/16B/15/11, từ trụ 128/97/16B/15/5/1 đến trụ 128/97/16B/15/5/8 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
40	14-11-25	08h00	14-11-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 320kVA trụ 279 Công ty TNHH Phân Bón Đất Phúc tuyến 476SD	Trạm 320kVA trụ 279 Công ty TNHH Phân Bón Đất Phúc tuyến 476SD	Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm trụ 279 tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty TNHH Phân Bón Đất Phúc	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 279 Công ty TNHH Phân Bón Đất Phúc tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		
41	14-11-25	08h00	14-11-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 400kVA trụ 128/31/2 Công Ty TNHH MTV Việt Phong tuyến 477SD	Trạm 400kVA trụ 128/31/2 Công Ty TNHH MTV Việt Phong tuyến 477SD	Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm trụ 128/31/2 tuyến 477SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công Ty TNHH MTV Việt Phong	Cắt CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 128/31/2 Công Ty TNHH MTV Việt Phong tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120		

42	14-11-25	08h00	14-11-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 400kVA trụ 128/46/23/3 DNTN Tiên Thành tuyến 477SD	Trạm 400kVA trụ 128/46/23/3 DNTN Tiên Thành tuyến 477SD	Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm trụ 128/46/23/3 tuyến 477SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: DNTN Tiên Thành	Cắt CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 128/46/23/3 DNTN Tiên Thành tuyến 477SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
43	14-11-25	13h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 250kVA trụ 128/98/37B/34 Cơ sở gạch Thành Hưng tuyến 476SD	Trạm 250kVA trụ 128/98/37B/34 Cơ sở gạch Thành Hưng tuyến 476SD	Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm trụ 128/98/37B/34 tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Cơ sở gạch Thành Hưng	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 128/98/37B/34 Cơ sở gạch Thành Hưng tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
44	14-11-25	13h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 160kVA trụ 178/14P Công ty TNHH SX TM DV Minh Phú Tây Ninh tuyến 479MB	Trạm 160kVA trụ 178/14P Công ty TNHH SX TM DV Minh Phú Tây Ninh tuyến 479MB	Thay công tơ 3 pha điện từ định kỳ trạm trụ 178/14P tuyến 479MB	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Công ty TNHH SX TM DV Minh Phú Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA trụ 178/14P Công ty TNHH SX TM DV Minh Phú Tây Ninh tuyến 479MB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
45	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 312/2/1P Sóc Lào tuyến 473TB	Từ trụ 312/2/1P đến trụ 312/2/7P/9 tuyến 473TB	Nâng công suất TBA trụ 312/2/7P/9 từ 25kVA lên 50kVA, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Sóc Lào xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 312/2/1P Sóc Lào tuyến 473TB	273	2,5222	0,0047	0,1368	0,0003	0,072	652
46	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Trụ 121B/1 tuyến 473TB	Trụ 121B/1 tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	4	Chu Mạnh Hùng	Cắt 3FCO trạm 400kVA trụ 121B/1 tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,145	1.303
47	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Trụ 212 tuyến 473TB	Trụ 212 tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	1	DNTN Thép Thành Đạt	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 212 tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326
48	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Trụ 34/22/3 tuyến 475TB	Trụ 34/22/3 tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Doanh nghiệp tư nhân E-GREEN	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 34/22/3 tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652
49	14-11-25	08h00	14-11-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Trụ 107/2 tuyến 473TB	Trụ 107/2 tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Nguyễn Thị Hồng Anh	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 107/2 tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
	Không có																				
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh Đội QLD Gò Dầu	Trạm 25kVA Đồng Cây 3 trụ 128/122/4/16/24 tuyến 477TĐ	Trạm 25kVA Đồng Cây 3 trụ 128/122/4/16/24 tuyến 477TĐ	Nâng công suất TBA từ 25kVA lên 2x25kVA, lắp hệ thống đo đếm phù hợp công suất trụ 128/122/4/16/24 tuyến 477TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	3	Áp Phước An, Phước Bình B xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/122/4/16 Đồng Cây tuyến 477TĐ	229	1,7564	0,0034	0,0001	0,0000	0,059	500	
2	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh Đội QLD Gò Dầu	Trạm 400kVA Phước Đức 2 trụ 19 tuyến 471PĐC	Trạm 400kVA Phước Đức 2 trụ 19 tuyến 471PĐC	Thay thùng cầu dao, thay cáp lực, lắp hệ thống đo đếm phù hợp công suất trụ 19 tuyến 471PĐC	Đầu tư xây dựng năm 2025	10	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO, tháo 3hotline trạm 400kVA Phước Đức 2 trụ 19 tuyến 471PĐC	78	0,5982	0,0012	0,0001	0,0000	0,198	2.910	

3	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50kVA Cây Da 10 trụ 128/45/8 tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA Cây Da 10 trụ 128/45/8 tuyến 477TĐ	Nâng công suất TBA từ 50kVA lên 2x50kVA, cải tạo trạm biến áp, lắp hệ thống đo đếm, DCU, đo ghi xa và xử lý môi nổi phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/45/8 tuyến 477TĐ và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	8	Áp Cây Da xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/45/1 Cây Da 2 tuyến 477TĐ	89	0,6826	0,0013	0,0001	0,0000	0,158	1.350	
4	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 400kVA Phước Đông 16 trụ 42/10/1 tuyến 471PĐC	Trạm 400kVA Phước Đông 16 trụ 42/10/1 tuyến 471PĐC	Sang lưới, đấu nối nhánh rẽ hạ áp, thu hồi trụ lưới điện hạ áp trạm trụ 42/10/1 tuyến 471PĐC	Đầu tư xây dựng năm 2025	10	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cắt 3FCO trạm 400kVA Phước Đông 16 trụ 42/10/1 tuyến 471PĐC	287	2,2012	0,0043	0,0004	0,0000	0,198	2.910	
5	14-11-25	07h30	14-11-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/45/1 Cây Da tuyến 477TĐ	Từ trụ 128/45/1 đến trụ 128/45/8 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/45/1 đến trụ 128/45/8 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	14-11-25	07h30	14-11-25	16h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Từ trụ 34/45B/1 đến trụ 34/45B/24 tuyến 475TB	Từ trụ 34/45B/1 đến trụ 34/45B/24 tuyến 475TB	Thay giáp núu trụ 34/45B/5, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố An Lợi, Hòa Hưng phường Trảng Bàng	Cắt 3LBFCO trụ 34/45B An Lợi tuyến 475TB	451	3,9352	0,0077	0,2134	0,0004	0,362	3.077	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/có lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	14-11-25	08h00	14-11-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Công ty CP XD Thăng Long	Nhánh rẽ XDM trụ 194/7/59B/25B/7 Long Hưng 25 tuyến 476BC	Nhánh rẽ XDM tại trụ 194/7/59B/25B/7 tuyến 476BC	Đầu nối nhánh rẽ XDM trụ 194/7/59B/25B/7 Long Hưng 25 tuyến 476BC	Đầu tư xây dựng	3	Áp Long An xã Long Thuận	Cắt LBFCO trụ 194/7/59B/25B/1 Long Hưng 25 tuyến 476BC	Do Đơn vị thi công chưa bố trí được nhân sự để thi công					

VIII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên